TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH A GIAG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 03/02/2021.

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH A GIAG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Liêm.

2. Ông Phạm Quốc Hùng.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp Trung Thành, xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh A GiAg; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); bị cáo có tám Ah chị em, bị cáo là người thứ tám; Vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976 và có 02 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Châu Thị Th, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp Trung Bình Nhì, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA: Ah Lê ThAh Ng, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp Trung Bình Nhì, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Ah Nguyễn Phước A, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp Tây Bình, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg (vắng mặt).

2/ Bà Trần Thị Th, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp Trung Thành, xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh A GiAg (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/9/2020, bị cáo Đặng Văn H một mình đi đến quán nước của bà Châu Thị Th Thộc ấp Trung Bình Nhì, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn uống nước, khi này H nhìn thấy Ah Lê ThAh Ng đưa bà Th số tiền 80.000.000 đồng để vào túi áo khoác màu xAh đem vào trong phòng. Sau đó, H đi ra khu đất trống phía sau nhà của bà Th tham gia chơi tài xỉu, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H quay về quán bà Th xin đi nhờ nhà vệ sinh, khi đi ngAg phòng ở bà Th, H nhìn thấy áo khoác bà Th treo trên vách, trong túi áo có để tiền nên H đi đến lấy cọc tiền giấu vào túi quần rồi đi ra tiếp tục chơi tài xỉu Tha 3.500.000 đồng, xong H đến tiệm vàng Phước A chuộc lại chiếc nhẫn hết 2.010.000 đồng đã cầm trước đó, số tiền còn lại H đem về nhà cất giấu trên đầu tủ bếp. Đến khoảng 17 giờ cùng, bà Th phát hiện số tiền bị mất và nghi ngờ H lấy nên bà đến Công A xã Vĩnh Trạch trình báo mời H về trụ sở làm việc thì H khai nhận hành vi lấy trộm số tiền trên và chỉ nơi cất giấu số tiền còn lại là 74.500.000 đồng.

Vật chứng Th giữ: Tiền Việt Nam 74.500.000 đồng.

Ngày 14/9/2020, Cơ quA điều tra đã trao trả cho bà Châu Thị Th số tiền 74.500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSTS ngày 23/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh A GiAg đã truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nH hình phạt cho bị cáo.

Bị hại bà Châu Thị Th trình bày: Ngày 14/9/2020, bà bị mất trộm số tiền 80.000.000 đồng, loại tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng gồm 160 tờ. Nay bà đã nhận lại số tiền 74.500.000 đồng, số còn lại 5.500.000 đồng thì bà không yêu cầu bị cáo bồi thường và không yêu cầu xử lý hình sự bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA Ah Lê ThAh Ng trình bày như nội dung vụ án đã nêu. Hiện Ah không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nH hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quA Cảnh sát điều tra - Công A huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy; sau khi vụ án xảy ra; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn H: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA, người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy có đầy đủ căn cứ xác định: Vào ngày 07/9/2020, do muốn có tiền tiêu xài, Đặng Văn H đã lén lút vào nhà của bà Châu Thị Th lấy trộm số tiền 80.000.000 đồng. Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm

cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo về tội dAh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nH trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, bị cáo Đặng Văn H là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe nhưng không chịu lo lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội, ngược lại vì tham lam tư lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vã nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo biết trộm cắp tài sản người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện; điều này thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị A tại địa phương, gây tâm lý bất A trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử nhiều lần về tội "Trộm cắp tài sản" sau khi xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản, điều này chứng tỏ bị cáo là người rất xem thường pháp luật, khó cải tạo, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nH: Khi lượng hình, có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nH sau: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị có thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, tài sản bị hại mất đã Th hồi lại nên thiệt hại chưa xảy ra, tại tòa bị hại xin giảm nH hình phạt cho bị cáo.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức Th, miễn giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 9 năm 2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Đặng Văn H chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh A GiAg;
- VKSND tỉnh A GiAg;
- Sở Tư pháp A GiAg;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quA điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quA THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều